

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 739/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra
tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 25/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác kiểm soát tải trọng phương tiện giao thông;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức và hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 2919/QĐ-BGTVT ngày 24/9/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Căn cứ Quy chế phối hợp số 97/QCPH-BGTVT-UBND ngày 09/05/2014 giữa Bộ Giao thông vận tải và UBND tỉnh Bình Phước trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động;

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 613/TTr-SNV ngày 29/03/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Điều 2 Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 30/03/2016

của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi Khoản 2 Điều 5 Quy chế tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước được ban hành kèm theo Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 10/4/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh và Công văn số 1269/UBND-NC ngày 06/5/2014 của UBND tỉnh về việc chấp thuận cho Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giao thông vận tải;
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ: (05 bản);
- Ban An toàn giao thông tỉnh;
- Công an tỉnh;
- LĐVP, Phòng NC-NgV, KTN;
- Lưu: VT.(H34)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Trâm

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Trạm Kiểm tra
tải trọng xe lưu động trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 739 /QĐ-UBND
ngày 30 /03/2017 của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc quản lý và tổ chức hoạt động của Trạm Kiểm tra tải trọng xe lưu động tỉnh Bình Phước (sau đây gọi là Trạm).
2. Các quy định trong Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý hoạt động của Trạm.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý hoạt động của Trạm

1. Thực hiện việc kiểm soát tải trọng xe trên các quốc lộ và hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Phước.
2. Thực hiện việc quản lý và sử dụng Trạm theo đúng các quy định quản lý tài sản Nhà nước (phải thực hiện đầy đủ các chế độ đăng ký, đăng kiểm, thống kê, kiểm kê, vận hành bảo trì và báo cáo đúng theo quy định).
3. Thực hiện việc tổ chức và quản lý hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Phước theo Kế hoạch hàng quý do Sở Giao thông vận tải Bình Phước phê duyệt.
4. Việc sử dụng bộ cân lưu động phải đúng mục đích, đạt hiệu quả trong công tác kiểm tra, xử lý xe vi phạm nhằm góp phần thiết thực vào công tác bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Chương II

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRẠM

Điều 3. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:
 - a) Trạm là đơn vị trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Phước.
 - b) Trạm được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.
2. Chức năng:

Trạm là nơi cơ quan quản lý đường bộ thực hiện việc thu thập, phân tích, đánh giá tác động của tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ (sau đây viết tắt là phương tiện) đến an toàn đường bộ; kiểm tra phát hiện vi phạm, ngăn chặn việc lưu thông trên đường bộ và xử lý vi phạm đối với xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn về kích thước bao và kích thước thùng chở hàng; xử lý vi phạm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến phương tiện vi phạm (chủ phương tiện, người điều khiển phương tiện; tổ chức, cá nhân xếp hàng lên phương tiện; tổ chức, cá nhân là chủ hàng).

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ:

a) Kiểm tra các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ về việc chấp hành các quy định của pháp luật về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; phương tiện vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện khi tham gia giao thông trên đường bộ; chở hàng vượt quá khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe (sau đây viết tắt là Giấy chứng nhận kiểm định);

b) Thu thập, cập nhật, tổng hợp, lưu trữ các số liệu liên quan đến tải trọng, khổ giới hạn của phương tiện khi tham gia giao thông qua Trạm hoặc trong phạm vi địa bàn khu vực do cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao và công tác xử lý vi phạm để báo cáo với cơ quan có thẩm quyền theo quy định hoặc khi được yêu cầu.

2. Quyền hạn:

a) Phát hiệu lệnh để thực hiện hiệu lệnh dừng phương tiện, yêu cầu người điều khiển đưa phương tiện vào nơi quy định để kiểm tra khi phát hiện phương tiện có dấu hiệu quá tải trọng, quá khổ giới hạn được phép tham gia giao thông trên đường bộ;

b) Yêu cầu người điều khiển phương tiện hoặc chủ phương tiện xuất trình: Giấy phép lái xe; Giấy chứng nhận kiểm định, Giấy phép lưu hành xe đối với xe quân đội; Giấy đăng ký xe; Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, phương tiện vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ và các giấy tờ liên quan đến phương tiện và vận chuyển hàng hóa;

c) Thực hiện việc kiểm tra về tải trọng trục xe, khối lượng toàn bộ, khối lượng hàng hóa chuyên chở cho phép tham gia giao thông và khổ giới hạn của phương tiện (bao gồm cả hàng hóa, hành khách trên phương tiện) đối với phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ (trừ xe quân đội chở vũ khí, phương tiện, khí tài phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh); việc tuân thủ các quy định trong Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, phương tiện vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, xe bánh xích tự hành trên đường bộ;

d) Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các hành vi vi

phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ được phát hiện tại Trạm. Trường hợp hành vi vi phạm ở mức phạt vượt quá thẩm quyền, phải chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm đến cấp có thẩm quyền để ra quyết định xử phạt;

đ) Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với tổ chức, cá nhân xếp hàng lên phương tiện trong phạm vi địa bàn quản lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt ở địa bàn hành chính nơi tổ chức, cá nhân xếp hàng lên phương tiện tổ chức kiểm tra, xử phạt;

e) Đình chỉ lưu hành phương tiện cho đến khi người vi phạm thực hiện xong các biện pháp khắc phục theo quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

g) Ngăn chặn xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn theo quy định không lưu thông trên đường bộ, trừ xe có giấy phép lưu hành do cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền cấp;

h) Thực hiện các biện pháp xử lý vi phạm khác theo thẩm quyền.

i) Trạm được quyền sử dụng Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông của Thanh tra Sở Giao thông vận tải Bình Phước để thực hiện nhiệm vụ.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Nguồn kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Trạm được đảm bảo từ Quỹ Bảo trì đường bộ địa phương, kinh phí An toàn giao thông địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các khoản chi cho hoạt động của Trạm bao gồm: Nhiên liệu của phương tiện, vật tư, vật liệu, thiết bị, văn phòng phẩm thường xuyên, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, bảo trì, tập huấn, hội họp, kiểm tra, thuê bãi đặt Trạm, kiểm định, kiểm chuẩn thiết bị, các chế độ phụ cấp (nếu có) và các chi phí khác liên quan đến hoạt động của Trạm.

3. Hàng năm Sở Giao thông vận tải xây dựng dự toán kinh phí các khoản chi cho hoạt động của Trạm trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

Điều 6. Quản lý và sử dụng

1. Quản lý, sử dụng và bảo trì Bộ cân lưu động theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất và quy trình, tiêu chuẩn quy định hiện hành.

2. Duy trì trạng thái hoạt động của Bộ cân lưu động bình thường giữa hai kỳ kiểm định, kiểm chuẩn theo quy định; kiểm tra tình trạng kỹ thuật trước khi đưa vào hoạt động.

Điều 7. Các chức danh và lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại Trạm

1. Lực lượng trực tiếp điều hành tại Trạm gồm có **09** người. Trong đó có 08 người chuyên trách (01 Trạm trưởng, 07 nhân viên) và 01 kiêm nhiệm (là Phó Trạm trưởng thuộc lực lượng Thanh tra Sở).

Các chức danh thuộc lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành Trạm bao gồm: Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng, Ca trưởng, các nhân viên kỹ thuật và nhân viên khác của Trạm, cụ thể:

a) Trạm trưởng (Chuyên trách): Do Giám đốc Sở Giao thông vận tải bổ nhiệm trong biên chế Sở Giao thông vận tải được giao.

b) Phó Trạm trưởng (Kiêm nhiệm): Thuộc lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải do Giám đốc Sở Giao thông vận tải bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Chánh Thanh tra Sở và Trạm trưởng.

c) Ca trưởng do Trạm trưởng phân công trong ca trực.

d) Nhân viên vận hành Trạm: 07 người gồm 04 nhân viên chuyên ngành công nghệ thông tin (hoặc tương đương) chịu trách nhiệm vận hành Trạm; hướng dẫn lái xe đưa xe vào vị trí bàn cân để kiểm tra tải trọng và phối hợp lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải kiểm tra, giám sát việc thực hiện hạ tải; 01 nhân viên theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động (kiêm thủ quỹ); 01 nhân viên làm công tác kế toán của Trạm và 01 nhân viên lái xe.

2. Lực lượng phối hợp thực hiện nhiệm vụ và xử lý vi phạm: **10** người.

a) Thanh tra Giao thông vận tải thuộc Sở Giao thông vận tải: Số lượng Thanh tra Giao thông vận tải công tác tại Trạm là 07 người (03 ca/ngày, mỗi ca 02 người, 01 người thay thế); sử dụng từ biên chế đã được giao của đơn vị (không tăng thêm biên chế).

b) Kiểm soát quân sự thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Số lượng cán bộ, chiến sỹ Kiểm soát quân sự công tác tại Trạm là 03 người (03 ca/ngày, mỗi ca 01 người).

Ngoài ra, Trạm hoạt động trên địa bàn huyện, thị xã nào thì Chủ tịch UBND các huyện, thị xã đó có trách nhiệm hỗ trợ và phối hợp để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra tải trọng xe.

Điều 8. Tiêu chuẩn, trang bị, chế độ của lực lượng tham gia tại Trạm

1. Lực lượng thực hiện nhiệm vụ tại Trạm phải được tuyển chọn theo tiêu chuẩn quy định hiện hành; đảm bảo có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

2. Trạm được trang bị phương tiện xe chuyên dùng (ô tô, mô tô) và các công cụ hỗ trợ khác để phục vụ công tác kiểm soát tải trọng xe của Trạm đạt hiệu quả. Riêng phương tiện, trang bị của lực lượng Kiểm soát quân sự tham gia phối hợp công tác tại Trạm thuộc ngành quân sự, ngành quân sự cấp và sử dụng theo quy định của ngành.

3. Lương và các khoản phụ cấp kèm theo của các thành viên thuộc lực lượng phối hợp hoạt động tại Trạm do cơ quan cử người chi trả. Phụ cấp làm việc tại Trạm và các quyền lợi khác (nếu có) được hưởng theo quy định của Trạm.

Điều 9. Tổ chức hoạt động của Trạm

1. Trạm hoạt động theo Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe được Sở Giao thông vận tải phê duyệt (theo tháng, quý, năm).

2. Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của Trạm trưởng, người phụ trách thực hiện kế hoạch và các lực lượng phối hợp tham gia kiểm soát tải trọng xe.

3. Thời gian hoạt động: 24/24 giờ vào tất cả các ngày, kể cả ngày nghỉ và ngày lễ trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch.

4. Vị trí kiểm tra tải trọng xe:

a) Vị trí dừng xe để kiểm tra tải trọng xe phải đảm bảo an toàn, không gây ùn tắc giao thông.

b) Phải chọn những nơi có bãi đủ diện tích để đặt Trạm và hạ tải hoặc chỗ đường rộng không làm cản trở, ách tắc giao thông, bề đặt cân phải đảm bảo theo quy định của nhà sản xuất hoặc theo quy định tại QCVN 66:2013/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm cân kiểm tra tải trọng xe.

c) Không cân xe, hạ tải trên mặt đường đối với những đường hẹp chỉ đủ 02 làn xe chạy, đường cao tốc, đường có mật độ phương tiện lưu thông cao dễ gây ùn tắc giao thông và nguy cơ mất an toàn giao thông.

d) Vị trí đặt Trạm cụ thể trên các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải quyết định.

5. Các lực lượng tham gia phối hợp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phải tuân thủ sự phân công, điều hành trực tiếp của lãnh đạo Trạm, người được giao phụ trách thực hiện kế hoạch kiểm soát tải trọng xe; khi giải quyết và xử lý công việc nếu có ý kiến khác nhau giữa các thành viên của mỗi ngành, người được giao phụ trách thực hiện kế hoạch kiểm soát tải trọng xe được quyền quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình, nếu vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo cấp trên để giải quyết.

6. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm xây dựng và ban hành Nội quy, Quy chế nội bộ của Trạm trên cơ sở các quy định của pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được giao. Hàng quý phải có phiếu nhận xét kết quả công tác đối với từng thành viên của lực lượng tham gia phối hợp công tác tại Trạm làm căn cứ để cơ quan, đơn vị quản lý các thành viên đó bình xét thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Trạm phải trực tiếp cập nhật kết quả thực hiện, gửi thông tin và số liệu xử lý vi phạm vào Cổng thông tin điện tử của hệ thống, kết nối Internet truyền về máy chủ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; đồng thời gửi báo cáo cho cơ quan quản lý theo quy định.

2. Nghiêm cấm mọi hành vi can thiệp vào việc xử lý vi phạm hoặc báo cáo sai số liệu, kết quả kiểm tra tải trọng xe.

3. Các nhân viên Trạm phải chấp hành nghiêm kỷ luật phát ngôn, không được tự ý trao đổi, cung cấp thông tin dưới bất cứ hình thức nào khi chưa có ý kiến của Trạm trưởng.

Chương IV

QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM VÀ NHIỆM VỤ

Điều 11. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Sở Giao thông vận tải

1. Hàng năm (hoặc hàng quý), Sở Giao thông vận tải phê duyệt Kế hoạch kiểm soát tải trọng xe trên địa bàn tỉnh Bình Phước trên cơ sở Tờ trình của Trạm trưởng.

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động kiểm soát tải trọng xe của Trạm.

3. Quản lý, khai thác sử dụng, bảo trì Bộ cân lưu động, bảo đảm Trạm hoạt động thường xuyên liên tục, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật.

4. Định kỳ theo tháng, quý, năm hoặc đột xuất báo cáo số liệu, phân tích, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động của Trạm về Tổng cục Đường bộ Việt Nam, UBND tỉnh.

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kinh phí của trạm hoạt động hàng năm của Trạm.

2. Bố trí kinh phí và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn Quỹ Bảo trì đường bộ, kinh phí An toàn giao thông địa phương và các nguồn kinh phí khác.

Điều 13. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND các huyện, thị xã

1. Đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực hoạt động của Trạm đang hoạt động trên phạm vi quản lý của mình.

2. Hỗ trợ và phối hợp khi có đề nghị của Trạm để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra tải trọng xe.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của các lực lượng trực tiếp điều hành Trạm (Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng, Ca trưởng và Nhân viên kỹ thuật)

1. Trạm trưởng:

a) Tổ chức, điều hành hoạt động và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm theo quy định của pháp luật hiện hành và Quy chế của cơ quan cấp trên.

b) Phân công nhiệm vụ cho Phó Trạm trưởng, Ca trưởng và Nhân viên của Trạm.

c) Thực hiện các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, thường xuyên giám sát, kiểm tra, kiểm soát để phát hiện, báo cáo những hành vi vi phạm tại Trạm với cơ quan cấp trên.

d) Tổng kết thực tiễn công tác quản lý của Trạm, kiến nghị và tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện cơ chế quản lý cũng như cơ chế chính sách quản lý các hoạt động của Trạm.

đ) Lãnh đạo Trạm trong việc tổ chức thực hiện các kế hoạch chương trình công tác; phối hợp với Phó Trạm trưởng sử dụng hiệu quả các nguồn lực được giao.

e) Chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý Trạm và trước pháp luật về việc tổ chức, vận hành Trạm.

2. Phó Trạm trưởng:

a) Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Trạm trưởng.

b) Thực hiện các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, thường xuyên giám sát, kiểm tra, kiểm soát để phát hiện, báo cáo những hành vi vi phạm tại Trạm với Trạm trưởng và với cơ quan cấp trên.

c) Ký thay Trạm trưởng các văn bản trong lĩnh vực được phân công phụ trách và các văn bản khác theo ủy quyền của Trạm trưởng.

d) Tham mưu, đề xuất với Trạm trưởng các chủ trương, biện pháp quản lý liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của Trạm trưởng.

đ) Chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về những hành vi của mình.

3. Ca trưởng:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo phân công của Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng.

b) Tổ chức quản lý, điều hành mọi hoạt động của ca trực được phân công.

c) Tổ chức phân công, phân nhiệm cho các nhân viên trong ca trực; xác định cơ chế làm việc và mối quan hệ giữa các nhân viên trong ca trực đảm bảo Nội quy, Quy chế của Trạm; phối hợp công tác với các ca trực khác; hướng dẫn, đôn đốc các nhân viên trong ca trực của mình hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

d) Thực hiện các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, thường xuyên giám sát, kiểm tra, kiểm soát để phát hiện, báo cáo những hành vi vi phạm tại Trạm với Trạm trưởng và với cơ quan cấp trên.

đ) Chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về những hành vi của mình.

4. Nhân viên kỹ thuật:

a) Vận hành các trang thiết bị kỹ thuật của Trạm.

b) Hướng dẫn lái xe đưa xe vào vị trí kiểm tra, thực hiện việc cân, đo kiểm tra xe tại Trạm phải đảm bảo an toàn giao thông khi cho xe quay đầu hoặc lùi xe và hướng dẫn xe vào cân phải đảm bảo vật bánh xe nằm trong mặt bàn cân

để tránh hư hỏng bàn cân và đảm bảo tính chính xác, khách quan.

c) Chuyển kết quả kiểm tra cho lực lượng chức năng để xử lý theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả kiểm tra.

d) Phối hợp, giám sát việc thực hiện hạ tải và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định hiện hành.

đ) Duy trì thường xuyên chế độ gửi thông tin và số liệu xử lý vi phạm vào cổng thông tin điện tử của hệ thống, kết nối Internet truyền về máy chủ của Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Hàng ngày cập nhật số liệu, đánh giá tình hình, báo cáo kết quả hoạt động về Sở Giao thông vận tải.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trạm trưởng và Phó Trạm trưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Thanh tra Giao thông vận tải công tác tại Trạm

1. Phối hợp với lực lượng trực tiếp điều hành Trạm thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Thông tư số 10/2012/TT-BGTVT ngày 12/4/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức và hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ; Quy chế phối hợp số 97/QCPH-BGTVT-UBND ngày 09/05/2014 giữa Bộ Giao thông vận tải và UBND tỉnh Bình Phước trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động tại Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động và Điều 14 Quy chế này.

2. Lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải làm nhiệm vụ tại Trạm thực hiện việc buộc các xe có dấu hiệu vi phạm phải chấp hành vào vị trí kiểm tra; hoặc thông báo, phối hợp với lực lượng tuần tra, kiểm soát trên đường xử lý buộc các xe vượt Trạm quay về Trạm để kiểm tra; phối hợp nhân viên vận hành Trạm hướng dẫn lái xe đưa xe vào vị trí bàn cân để kiểm tra tải trọng và chịu trách nhiệm giám sát việc hạ tải, dỡ bỏ phần quá khổ đối với những xe quá tải trọng, quá khổ giới hạn xe đã qua kiểm tra; xử lý các vi phạm hành chính khác theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp nhận kết quả kiểm tra tải trọng xe và khổ giới hạn xe; căn cứ kết quả kiểm tra và đối chiếu với Giấy phép lái xe, Giấy đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, Giấy phép lưu hành đặc biệt (nếu có); xác định hành vi vi phạm, mức độ vi phạm của người điều khiển xe.

4. Lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải lập biên bản, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành. Riêng đối với xe mang biển kiểm soát quân sự nếu vi phạm Thanh tra Giao thông vận tải lập biên bản bàn giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh xử phạt theo quy định.

5. Thực hiện đình chỉ lưu hành phương tiện cho đến khi người vi phạm thực hiện xong việc hạ tải và các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định hiện hành.

6. Phối hợp với các lực lượng tại Trạm, hướng dẫn, cưỡng chế, áp giải phương tiện vi phạm vào bãi hạ tải.

7. Phát hiện và kịp thời phản ánh với Trạm trưởng về những hành vi trái quy định của pháp luật trong hoạt động của Trạm.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trạm trưởng và Phó Trạm trưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Trách nhiệm và nhiệm vụ của Kiểm soát quân sự

1. Kiểm tra, kiểm soát đối với các xe mang biển số quân sự, đưa các xe có biểu hiện vi phạm quá tải trọng, quá khổ giới hạn vào Trạm để kiểm tra, xử lý kể cả xe của các đơn vị, các doanh nghiệp quân đội làm kinh tế (trừ các xe làm nhiệm vụ khẩn cấp, đặc biệt theo quy định của pháp luật); xử lý các vi phạm hành chính khác theo thẩm quyền.

2. Phối hợp với các lực lượng trong công tác xử lý vi phạm, tuần tra kiểm soát trong khu vực Trạm và hai đầu Trạm, xử lý xe vi phạm trốn, tránh Trạm; cưỡng chế xe vi phạm vào vị trí kiểm tra, áp giải phương tiện vi phạm vào bãi hạ tải.

3. Ngoài ra, lực lượng Kiểm soát quân sự phối hợp với các lực lượng làm nhiệm vụ tại Trạm thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự ở khu vực Trạm hoạt động.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trạm trưởng và Phó Trạm trưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Phòng chống tiêu cực

1. Áp dụng công nghệ hiện đại tiên tiến để kiểm tra, giám sát hoạt động của Trạm.

2. Các lực lượng công tác tại Trạm có trách nhiệm phát hiện và kịp thời phản ánh với cơ quan có thẩm quyền về những hành vi trái quy định của pháp luật trong hoạt động của Trạm; thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Quy chế này theo sự phân công của lãnh đạo Trạm; phối hợp công tác với các lực lượng liên ngành khác. Khi giải quyết công việc có thể có ý kiến khác nhau giữa các thành viên của mỗi ngành, khi đó Trạm trưởng có quyền quyết định; nếu vượt quá thẩm quyền phải xin ý kiến cấp trên trước khi giải quyết.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Điều động lực lượng công tác tại Trạm

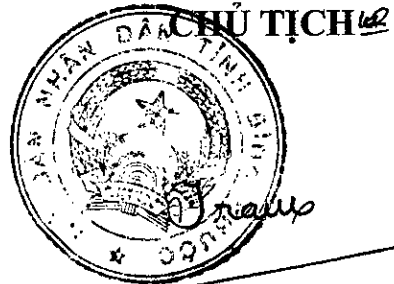
Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh ra quyết định cử người công tác tại Trạm, trong đó ghi rõ người đại diện phụ trách để đảm bảo tính tổ chức trong công tác phối hợp.

Điều 19. Khen thưởng, kỷ luật

Cán bộ, Chiến sỹ, Thanh tra viên, Kiểm tra viên, Nhân viên công tác kiểm soát tải trọng xe có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao sẽ được khen thưởng theo quy định hiện hành. Các cá nhân vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về UBND tỉnh để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Nguyễn Văn Trâm